

# GIOACHINO ROSSINI VÀ LỊCH SỬ OPERA ITALIA

NGUYỄN THỊ HIỀN

Email: hienopera7887@gmail.com

Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội

## GIOACHINO ROSSINI AND THE HISTORY OF ITALIAN OPERA

### TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu về một nhà nhạc kịch nổi tiếng người Italia là Gioachino Rossini. Bằng phương pháp tiếp cận lịch sử và âm nhạc học tác giả đã đề cập tới cuộc đời và sự nghiệp của ông thông qua các tác phẩm opera, đồng thời khẳng định vị trí, vai trò của ông đối với lịch sử âm nhạc của Italia nói riêng và phương Tây nói chung. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa đối với các cơ sở giáo dục âm nhạc, là tài liệu tham khảo cho sinh viên khi nghiên cứu về opera.

*Từ khóa:* Lịch sử opera, Rossini, Italia

### ABSTRACT

Research an article about a famous Italian opera writer, Gioachino Rossini. Using historical and musicological approaches, the author has mentioned his life and career through his opera works and affirmed his position and role in the history of Italian music and the West. The research results are meaningful for music education institutions and are a reference for students when studying opera.

*Keywords:* History of opera, Rossini, Italy

### 1. Cuộc đời và sự nghiệp của G. Rossini

Rossini sinh ra và lớn lên ở Pesaro, nước Ý. Cha là nghệ sĩ thổi kèn trumpet, mẹ là ca sĩ. Ông học nhạc ở trường trung học, được bầu là Viện sĩ Viện Hàn lâm khuyến nhạc khi mới 14 tuổi. Ông thành thạo chơi piano, violin, violoncello. Năm 18 tuổi, ông bắt đầu viết opera (1810). Theo lời kể xưa, buổi trình diễn vở opera đầu tiên của ông là một cuộc tra tấn thực sự. Cảnh dựng thì vá vúi. Dàn nhạc chơi rất tài tử. Còn một nữ ca sĩ thì chỉ hát được đúng một nốt. Bao nhiêu khán giả thì thảm hỏi nhau: “Đây là opera chăng?”. Nhưng Rossini vẫn viết. Trong ba năm, ông đã cho ra đời 10 vở opera và đến vở thứ 10 Tancredi (1813) thì ông bắt đầu nổi tiếng. Trong hứng khởi, ông viết tiếp vở opera Cô gái Italia ở Algeria cùng cô danh tiếng của mình. Ngay năm sau, ông đã bước lên đỉnh vinh quang của mình khi viết vở opera tâm cỡ của nhân loại Il Barbe di Serville (Người thợ cạo thành Serville). Từ đó, ông bắt đầu một phần đời được trang hoàng bằng những bó hoa, tiếng hoan hô và lời yêu cầu diễn lại.

Trong hoàn cảnh xã hội đang sôi sục trước cuộc cách mạng Pháp, ông đã sáng tác vở opera anh hùng ái quốc – Guillaume Tell đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của thể loại nhạc kịch lớn (Grand opera) của Pháp. Sáng tác opera củ Rossini có chủ đề sống động, giai điệu phong phú chất liệu thanh nhạc được chau chuốt hoàn hảo, tính kỹ xảo, bản lĩnh cao. Ông

đã làm giàu thêm nghệ thuật opera thế giới bằng những phương tiện biểu hiện mới, có ảnh hưởng đến sự phát triển của âm nhạc sân khấu Italia và Pháp. Sau những tác phẩm opera ấn tượng như La scala di seta (Chiếc thang bằng lụa) Lọ lem Con chim khách ăn cắp... Đến năm 37 tuổi (1829) Rossini đã viết tới 39 vở opera. Ông được trọng vọng, giàu có và nổi tiếng. Ông quyết định không sáng tác nữa bằng một cử chỉ tượng trưng là bê gậy cây bút. Ông bắt đầu sa đà vào những thú vui thụ hưởng đời thường. Ông thích đồ ăn ngon. Có những giai thoại về ông như khi chuyển đến Paris, ông trở thành bạn thân với một đầu bếp, người đã dành công thức nấu ăn cho ông và ngược lại, nhà soạn nhạc viết những bản piano dành riêng cho món khai vị và món tráng miệng. Có lẽ nổi tiếng nhất trong số đó là món Tournedos Rossini hay món Alla Rossini. Ông sáng tạo những món ăn mới như món mì ống hay món thịt thăn bò rất ngon. Chơi chán, cuối đời ông lại tìm về với âm nhạc. Ông viết những Romance như Lòng Đức mẹ đau khổ, Misa nhỏ... và những tiểu phẩm cho piano. Ông mất năm 1868, hưởng dương 76 tuổi.

### 2. Lịch sử opera Italia

Để có thể nhận biết sâu sắc về những đóng góp của Rossini trong thể loại opera, thiết tưởng cũng nên đặt ông vào bức tranh toàn cảnh của opera thế giới từ khi nó bắt đầu trở thành một thể loại âm nhạc sân khấu độc nhất vô nhị ở phương Tây.

Nhà hát opera phương Tây có bề dày lịch sử trải qua nhiều thế kỉ nay. Nó bắt nguồn từ những trò vui chơi giải trí trong những lễ hội dân gian, từ những bài hát, những điệu múa, những màn kịch câm, những hoạt cảnh, những buổi biểu diễn nhạc khí truyền thống kết hợp lại mà thành. Những tích bi kịch cổ đại không thể không kể trôi chảy trôi lọt được nếu thiếu âm nhạc kết hợp. Âm nhạc đóng vai trò quan trọng, vĩ đại trong những vở bi kịch cổ đại và cả những tác phẩm dân gian thời Trung cổ. Tuy nhiên, nó là một thể loại đặc biệt của nghệ thuật bi kịch, trong đó âm nhạc phục vụ cho đời sống con người thời kỳ đó.

Trong nhiều nguồn văn hoá dân tộc ở Âu Châu chịu ảnh hưởng tư tưởng nhân văn của thời kì Phục sinh, trên những con đường mờ mịt hướng tới sáng tạo có những vở kịch mới cho sân khấu âm nhạc, những tìm tòi ấy đã hoàn thành với những kết quả to lớn về tư tưởng và nghệ thuật ở đất nước Italia. Những vở đầu tiên không được xác định tên gọi, có vở gọi là chuyện kể bằng âm nhạc (favola in musica), có vở gọi là bi kịch âm nhạc (drama in musica), cuối cùng gọi là bi kịch trong âm nhạc, rồi vẫn tất hơn nữa gọi là nhạc kịch (tác phẩm kịch biểu diễn, thông qua những màn kịch hát) hay Opera.

Những vở opera xuất hiện vào khoảng ba thập niên đầu thế kỉ 17 chủ yếu dành cho giới quý tộc cung đình. Nhưng bắt đầu từ năm 1637, trong những nước ở châu Âu, những nhà hát opera cho công chúng bắt đầu được thưởng thức, ngày càng phát triển rộng rãi tới các tầng lớp thường thức thị dân. Dần dần opera có mặt ở khắp nơi quan trọng trong đời sống xã hội, trở thành một mảng không thể tách rời của văn hoá thế giới.

Trong thế kỉ thứ 17, xuất hiện một hàng ngũ những nhà soạn nhạc lớn- những người cốt lõi tích cực nhất trong việc mở mang và đào tạo ở các trường âm nhạc quốc gia. Đó là Claudio Monteverdi ở Italia, J.B. Lully ở Pháp, H. Purcell ở Anh. Nội dung những vở opera đều thuộc chủ đề thần thoại lịch sử hay huyền thoại. Những tác phẩm ưu tú đều phản ánh tư tưởng nhân đạo, biểu hiện rõ mối quan hệ với âm nhạc dân tộc, tuy nhiên, những tác giả của nó không thể thoát khỏi ảnh hưởng theo quan niệm quý tộc. Những vở opera như thế gọi là opera nghiêm túc. Nó đã được đánh dấu một cách trang trọng bằng những vẻ tráng lệ, đồ sộ. Ở Pháp, những vở opera tương tự được gọi là opera trữ tình hay những bi kịch âm nhạc.

Trong thế kỉ XVIII, hàng loạt các opera nghiêm trang Italia trên các sân khấu âm nhạc châu Âu dần dần đi đến suy thoái vì sự phong phú về nội dung hình thức không có, nghèo nàn về ý tưởng, cứng nhắc trong những ước lệ của hình thức bi kịch Pháp. Trong mối liên hệ với dân chủ lớn mạnh, chống phong kiến khắp

nơi, opera hài hước đã tỏ ra tiếp thu được những sinh động rộng lớn của xác hội, những xu hướng hiện thực được khai thác trong những chủ đề đời thường đã thắt chặt mối liên quan với âm nhạc dân tộc và sân khấu nhà hát.

Ở Italia, nơi sinh ra những opera hài hước- những tác phẩm hài hước của một loạt các nhà soạn nhạc nổi tiếng như D.B. Pergolesi (1710-1736), D. Pasiello (1740-1795), D.C. Cimarosa (1749-1801). Ở Pháp có D. Filidon (1726-1795), P.A. Monsigny (1729-1817), A.E. Gnetry (1741-1813). Cùng lúc đó, ở Áo và Đức, loại hình sân khấu âm nhạc mới mẻ này gọi là “Zinghpin” (tức là trò chơi có hát). Ở Anh, những ca khúc nhạc kịch được gọi là ballade. Còn ở Tây Ban Nha gọi là Tonadín. Trong 20 năm cuối cùng của thế kỉ 18 đã hình thành sân khấu âm nhạc dân chủ đặc biệt ở Nga với những opera hài hước của M.M. Sokolovesky, B.A. Paskevic, M.A. Matinsky, E.U. Fomin. Nhưng hoạt động opera có giá trị xuất sắc nhất trong thế kỉ XVIII thuộc về nhà soạn nhạc người Đức C.V. Gluck (1714-1787) gốc Tiệp, nhà soạn nhạc Áo nổi tiếng thân đồng W.A. Mozart (1757-1791) đã phản ánh được những tư tưởng tiên phong đầy sáng tạo trong thời kì khai phá nghệ thuật. Đó là hai nhà cách tân cự phách của nghệ thuật opera. Một trong hai ông, một mặt đã tích cực lên tiếng chống lại những quan niệm thẩm mỹ và thực hành của tư tưởng cung đình quý tộc trên sân khấu opera, một mặt khác đã sáng tạo ra những vở bi kịch âm nhạc đầy chất anh hùng biểu hiện nhiệt tình sôi nổi, tâm hồn cao thượng của con người. Còn ông kia, dựa vào những thành tích của ca hài kịch, bi kịch, những câu chuyện về triết học, những khuôn mẫu đẹp về đời sống, những bi kịch âm nhạc hoàn hảo với những tính cách nhanh chóng phát triển bao tương phản trong vở diễn. Những hành động của Gluck và Mozart diễn ra vào thời kì đầu của Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII là một bước ngoặt quan trọng của giai đoạn lịch sử Châu Âu. Trong thời kì bão táp đập phá những thái độ cư xử của phong kiến quý tộc, đã mạnh mẽ đưa ra những điều mới mẻ làm sống lại vai trò sân khấu âm nhạc, làm người phát ngôn của tư tưởng xã hội tiến bộ. Từ đó trở đi, trong đà phát triển của mình, nó gắn chặt với mối liên hệ tiến bộ tiến hoá chung của văn hoá âm nhạc, với nghệ thuật sân khấu và văn học. Trong lịch sử opera, người ta phát hiện ra những phản ánh tự nhiên nổi bật hơn cả so với trước sự thay đổi về phong cách nghệ thuật, sự phát triển chính trị xã hội với những ước định có quy luật và đặc biệt của nền văn hoá dân tộc. Những người làm nghệ thuật trong những điều kiện đấu tranh tư tưởng ra sức bảo vệ cho nền văn hoá dân tộc dân chủ và tiến bộ. Những cách tân sáng tạo của họ là miêu tả cho những mâu thuẫn trong hiện thực, là nói lên tư tưởng giải phóng dân tộc và xã hội, là thái độ cư xử nhân đạo đa dạng. Opera thu hút, lôi kéo những tầng lớp khán giả dân chủ,

## CULTURE

thúc đẩy nhân dân thành lập những tổ chức có ý thức tự giác phục vụ cho nền văn hoá dân tộc bằng biểu hiện cao nhất của mình. Vai trò chính trị của nhà hát opera đã tăng cường đẩy mạnh cuộc cách mạng Pháp tiến lên phía trước, cuộc Cách mạng này đã mang những biến đổi lớn vào nguồn tạo dựng nuôi dưỡng cho vóc dáng nghệ thuật opera.

Những đề tài anh hùng yêu nước đưa ra trong những năm cao trào cách mạng đã nhận được những phát triển lớn lao về opera vào cuối thế kỉ 18 và đầu thế kỉ 19 ở trong những sáng tạo của L.V. Beethoven (1770-1827) có một ảnh hưởng to lớn đến sự nghiệp sáng tác âm nhạc của những tác giả trong thế hệ kế tục, trong đó có Rossini (1792-1868).

Thế kỉ XIX được đánh dấu ghi nhớ bằng sự xuất hiện của nhiều vở opera có tính sáng tạo được nhân dân ca ngợi, những hành động của những con người vì nhân dân đấu tranh cho tự do, hạnh phúc và chính nghĩa. Những nhà soạn nhạc thời trước đã sáng tạo ra các tác phẩm cho sân khấu nhạc, trong đó có những vở phổ biến hơn cả là những opera anh hùng yêu nước, những tích chuyện sử thi, những opera bi tráng trữ tình và những hài kịch tự soạn thảo những kiểu mẫu điển hình đánh dấu những nét đặc trưng riêng biệt của các nước khác nhau phụ thuộc vào những điều kiện phát triển cụ thể về lịch sử văn hoá xã hội của mỗi trường phái opera ở mỗi quốc gia. Tuy nhiên khuynh hướng chung là thông qua và mở rộng khả năng hiện thực tư tưởng nghệ thuật, Đồng thời, trong một vài trường phái opera thuộc nửa đầu thế kỉ 19, những khuynh hướng lãng mạn hiện thực đã ảnh hưởng cả đến trang phục diễn xuất.

Thông qua đề tài dân tộc, nhà soạn nhạc C.M.V. Weber (1786-1826) đã gánh vác một vai trò to lớn trong nền opera của nước Đức, trong đó có những nhân tố đời sống dân tộc (Zengsphin) được kết hợp với những biểu hiện trong bi kịch lãng mạn. Người kế tiếp Weber là R. Wagner (1813-1883). Sáng tác của Wagner làm giàu cho nghệ thuật opera bằng những tác phẩm lỗi lạc, kiệt xuất, mặc dù một vài tác phẩm còn tồn tại ở đó những mâu thuẫn trái ngược. Ông đấu tranh gìn giữ nền nghệ thuật cao quý, chống hình thức vay mượn ngoại lai và những quy tắc lỗi thời của sân khấu, lao tới thể hiện những ý đồ tư tưởng vĩ đại, hùng tráng. Nhưng Wagner cũng không tránh khỏi sa đà vào đám mây phù hoa, mơ hồ mà đôi khi biểu lộ những phức tạp thái quá được phát hiện vào cuối thế kỉ sáng tạo của ông.

Bên cạnh đó ở Italia, vừa kế thừa L.V. Beethoven vừa song hành cùng C.M. V. Weber, Rossini đã tạo ra những thành tựu nổi bật qua 39 vở opera của mình mà ở đó, bên cạnh những opera anh hùng yêu nước là những opera hài hước nhẹ nhàng. Còn những tác giả

đương thời với ông như V. Bellini (1801-1835) hay G. Donizetti (1797-1848) thì lại nổi bật với những opera bi kịch. Nhưng riêng G. Donizetti thì lại có thể là đối thủ ngang tầm với Rossini ở lĩnh vực opera hài hước.

V. Bellini bắt đầu cuộc đời ở Catania đảo Sicily. Ông học sáng tác tại nhạc viện Naples, nhưng lại gặt hái thành công tại nhà hát La Scala ở Milano năm 1927 với vở opera Tên cướp biển. Nhưng phải ở Paris, ba vở opera khác nhau của ông như Người đàn bà mộng du (La Sonnambula) Norma và Những người thanh giáo (I Puritani) mới được đánh giá đầy đủ nhất. Những nét trữ tình thơ mộng lãng mạn, đan xen với tính bi kịch và tính anh hùng là nét tiêu biểu trong sáng tạo của ông. Ở ông là giai điệu du dương phóng khoáng gần với dân ca Italia. Âm nhạc của ông cũng như của Rossini được các nhà soạn nhạc như Beethoven, Berlioz, Chopin, Glinka, Tchaikovsky đánh giá cao.

Còn G. Donizetti thì sinh ra và mất ở Bergamo, Italia. Ông học nhạc tại Bergamo và Bologna. Ông từng là giáo sư phức điệu ở Nhạc viện Naples và hiệu trưởng của trường. Đặc điểm sáng tạo của ông là nhanh (có năm viết 5 vở) và nhiều (74 opera) vở cho cả đời nên bên cạnh lời khen rất giàu giai điệu, còn có những lời bần khoản về chất lượng tác phẩm. Nhưng bên cạnh sự khẳng định về bi kịch qua vở Lucia di Lammermoor, những hài kịch của ông như Mật ngọt của tình yêu (L'elisir d'amore hay còn gọi là Nước thần của ái tình) Con gái của trung đoàn (La fille du regiment) và Don Pasquale xứng đáng song hành với Rosini.

Một vở opera bi kịch là một vở kịch trên sân khấu hoàn toàn chỉ có hát trên nền nhạc đệm, nhưng một vở opera hài kịch lại là sự pha trộn giữa lời bài hát và lời nói thường để gây cười không chút gượng gạo. Thể loại opera của Italia thời Rossini thường được tô điểm bằng những nét hoa mỹ khiến cho việc diễn xuất càng trở nên nổi trội. Nghệ thuật hát đẹp (Bel canto) từ đây đã ra đời. Dàn nhạc có khi được đơn giản hoá thành một cây guitar đệm để cho các nghệ sĩ phô trương giọng hát của mình.

Kế tục thời đại của Weber và Rossini là Wagner và G. Verdi (1813-1901) – một nhà soạn nhạc Italia bậc thầy không thua kém gì Rossini. Verdi sinh ra trong một gia đình tiểu thương ở tỉnh Parma. Nhờ người cha và ân nhân Antonio Barezzi, Verdi mới trở thành nhà soạn nhạc xứng đáng là người kế tục lĩnh vực opera hài hước của Rossini. Trên khoảng nhiều thập niên hoạt động sáng tạo, Verdi đã đưa ra được nhiều kiểu mẫu của sáng tác Opera.

Xuất thân là một nông dân ít học nhưng ông lại là

## CULTURE

một thiên tài trong lĩnh vực nhạc sân khấu trữ tình mang đậm màu sắc Italia. Cũng như nhà soạn nhạc Italia khác mà ngay trước ông là Rossini, ông có khả năng thiên phú về giai điệu nhưng lại vượt qua những người đi trước về hiệu quả tạo kịch tính của giai điệu và trong việc sử dụng khéo léo những màn hợp xướng. Giai điệu trong âm nhạc của Verdi trong sáng, du dương, hào hùng. Nhiều bài hát trong các opera của ông đã trở thành những ca khúc quần chúng phổ biến như Trở về Provence. Nhân vật trong các vở opera của ông mang tính điển hình sâu sắc, góp phần tạo ra sự tiến hoá lớn lao trong nghệ thuật âm nhạc opera thế kỉ 19 và cả đến sau này.

Giữa thập niên cuối thế kỉ XIX và đầu thế kỉ XX, nhiều nhà soạn nhạc ưu việt bộc lộ tài năng của mình như Mascagni (1863-1945), R. Léoncavallo (1858-1919) và đặc biệt là G. Puccini (1858-1924). Ông sinh ra tại Lucca và mất tại Brussel (Bi). Từ 10 tuổi ông đã tham gia biểu diễn sáo (flute) và organ trong các buổi hoà nhạc và là nhạc công organ của nhà thờ Lucca. Ông học sáng tác tại nhạc viện Milan. Năm 1884, ông thành công với vở opera đầu tiên Le Villi. Các opera như Manon Lescaut, La Boheme, Tosca, Madam Butterfly đã khiến Puccini nổi tiếng thế giới. Tuy về tính cao cả không như Verdi, nhưng Puccini lại là nhà soạn nhạc hiếm có ở sự khéo léo, nhạy bén về tính kịch. Ông đa cảm nhưng sự đa cảm này được hàng triệu người hồ hởi đón nhận. Ông ý thức sâu sắc được tính cách nhân vật và thiên bẩm về phối dàn nhạc của ông đã hấp dẫn công chúng vô cùng. Nhiều nhân vật chính trong những opera của ông là Những cô gái bé bỏng mà số phận của họ làm xúc động lòng người. Ông kiên trì theo đuổi những truyền thống hiện thực trong opera Italia và là nhà soạn nhạc lớn sau Rossini và Verdi.

Từ khi sinh ra, những opera kinh điển đã đạt được tính thẩm mỹ cao, mang đến khoái cảm cho muôn ngàn người thưởng thức. Khoái cảm chính là ở giai điệu hát. Sự truyền lại về đẹp của những aria chói sáng giai điệu là điều cốt tuỷ làm nên thành công của opera. Opera có những đặc điểm chung mà nhà soạn nhạc có thể từ nhiều khía cạnh nổi bật, chỉ ra những sự kiện đáng kể của cuộc sống, có quan hệ tương hỗ giữa những con người ở mọi tầng lớp xã hội khác nhau, có cá tính điển hình phản ánh thế giới tâm hồn của con người.

Opera Italia, xứ sở của Rossini cùng phát triển với opera của xứ sở khác như Pháp với G. Bizet qua Carmen nổi tiếng, như Tiệp Khắc với A. Dvorak qua những opera chuyện cổ tích thần kỳ, như Balan với F. Enker... và cũng thật đáng kể là opera Nga bắt đầu từ người sáng lập là nhà soạn nhạc vĩ đại M.I. Glinka (1804-1857). Sau đó thật đáng kể là sự đóng góp của “Nhóm Hùng Mạnh” gồm 5 tác giả: M.A. Balakinov

(1817-1910), A.P. Borodin (1835-1887), M.P. Mousorysky (1839-1881), N.A. Rimsky Korsakov (1844-1908), César Cui (1815-1918). Đặc biệt là P.I. Tchaikovsky (1840-1893) có đặc điểm khác thường về tính cách chân thành và những xung đột bi kịch. Tinh trữ tình trong opera của ông đôi khi nhuộm màu bi kịch như Eugne Onegni, Con đầm Pich, Romeo và Juliette... và cũng như một ngẫu nhiên, một nghệ sĩ opera Nga đã làm sống lại một opera Italia bị bỏ quên của nhà soạn nhạc P. Mascagni (1863-1945) cùng thời Puccini. Đó là opera “Guglielmo Ratcliff” dựa theo thơ Heinrich Heine. Chính Mascagni đã đưa cho Puccini xem và nhận được lời chia sẻ rằng âm nhạc thật tuyệt vời nhưng bất khả thi vì khó hát quá. Nó chỉ được vang lên một lần ở Milan tại nhà hát La Scala vào đêm 16/2/1895 và không được hát lại nữa. Vậy mà giờ đây một nghệ sĩ Nga giọng nam cao đã hát được đoạn aria khó hát ấy khiến cho toàn vở opera được diễn thành công.

Trở lại với Rossini sau khi đã đặt ông vào trong toàn cảnh của sự phát triển của opera để thấy rõ vị trí bậc thầy opera của ông ở thời đại của ông. Được kế thừa trực tiếp từ L.V. Beethoven, Rossini đã đóng góp một giọng điệu riêng về hài kịch cho thể loại này mà ấn tượng nhất là Thợ cạo thành Serville. Từ ấn tượng ấy mà nhà soạn nhạc đương thời Rossini là G. Donizetti mới có được phát toả trong những opera hài hước được đánh giá là đối thủ ngang tầm Rossini trong lĩnh vực này. Có lẽ cũng từ ông mà nổi lên sau thời đại ông lừng lừng một G. Verdi đáng để nhân loại ngả mũ kính trọng. Và sau Verdi là Puccini cũng là nhà soạn nhạc mà nhân loại nể vì riêng đối với sự phát triển opera ở Italia thì sau C.Monteverdi là hàng loạt các nhà soạn nhạc như Pergolesi, D. Pasiello, D.C. Limarosa và đến thế hệ của Rossini rạng rỡ. Rossini trở thành một cột mốc quan trọng trong lịch sử opera Italia nói riêng, của nhân loại nói chung. Mỗi mãi còn trong tâm trí loài người một cá tính sang tạo của Rossini cũng như một cuộc đời đặc biệt của Rossini.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Trung Kiên (2004), *Nghệ thuật opera*, Nxb Viện âm nhạc, Hà Nội
2. Stendhal (1957), *Life of Rossini*, by Criterion Books, New York.
3. Burton D. Fisher (2005), *A history of opera*, Nxb Opera Journeys Publishing, New York